

Bảo vệ môi trường các khu, cụm công nghiệp



Hệ thống xử lý nước thải của khu công nghiệp Nguyễn Đức Cảnh, Phúc Khánh.

Những năm qua, các khu công nghiệp (KCN), cụm công nghiệp (CCN) thu hút ngày càng nhiều doanh nghiệp trong và ngoài nước đầu tư, góp phần thúc đẩy chuyển dịch cơ cấu kinh tế, tạo việc làm và nâng cao thu nhập cho người dân. Song bên cạnh những kết quả đạt được, Thái Bình đang đối mặt với những bất cập, tồn tại về bảo vệ môi trường (BVMT) trong các KCN, CCN.

Toàn tỉnh hiện có 6 KCN, 46 CCN thu hút các doanh nghiệp đầu tư chủ yếu trong các lĩnh vực: may mặc, dệt sợi, gốm sứ, gạch men, thủy tinh, điện tử, gia công kim loại, đúc ép nhựa... Đã có 3 KCN: Nguyễn Đức Cảnh, Phúc Khánh, Gia Lễ đầu tư xây dựng hệ thống xử lý nước thải tập trung. Còn 3 KCN: Tiến Hải, Cầu Ngình, TBS Sông Trà đang triển khai xây dựng trạm xử lý nước thải tập trung. Và mới chỉ có 8/46 CCN đã và đang hoàn thiện hệ thống thu gom và xử lý nước thải tập trung; 38 CCN chưa triển khai đầu tư xây dựng hệ thống thu gom và xử lý nước thải tập trung. Các

doanh nghiệp trong các KCN, CCN mới chỉ xử lý sơ bộ trước khi thải ra hệ thống thoát nước chung hoặc thải ra kênh mương nội đồng, do đó chất lượng nước thải ở các KCN, CCN này hầu hết không đạt quy chuẩn cho phép trước khi thải ra môi trường xung quanh. Đối với chất thải rắn thông thường, hầu hết các doanh nghiệp ký hợp đồng thu gom, vận chuyển, xử lý với các đơn vị ngoài tỉnh (do trên địa bàn tỉnh hiện chưa có tổ chức, cá nhân nào đủ điều kiện hành nghề thu gom, vận chuyển, xử lý

chất thải rắn nguy hại). Do vậy, công tác quản lý chất thải nguy hại gặp nhiều khó khăn, việc thống kê, quản lý và báo cáo công tác quản lý chất thải nguy hại của các cơ sở còn hạn chế. Nhiều cơ sở thu gom không triệt để, chất thải nguy hại còn để ngoài trời, không có biện pháp che chắn hoặc lưu giữ cùng với chất thải sinh hoạt hay chất thải sản xuất thông thường. Trong quá trình hoạt động sản xuất, các KCN, CCN thường xuyên phát sinh khí thải, mỗi ngành sản xuất phát sinh khí thải gây ô nhiễm không khí đặc trưng theo từng loại hình công nghệ, khó xác định hết tất cả các loại khí thải gây ô nhiễm nhưng chủ yếu vẫn là ô nhiễm bởi bụi trong sản xuất xi măng, thép, gốm sứ... và các loại khí thải SO₂, CO, NO_x.

Trước thực trạng đó, những năm gần đây Thái Bình chủ trương "không đánh đổi môi trường lấy kinh tế", gây ảnh hưởng đến người dân, vì vậy Sở Tài nguyên và Môi trường đã phối hợp với các sở, ngành trong quá trình tham gia các dự án đầu tư vào KCN, CCN theo hướng không khuyến khích đầu tư các ngành, lĩnh vực có nguy cơ gây ô nhiễm môi trường, chỉ chấp thuận dự án đầu tư phù hợp với tính chất, ngành nghề của KCN, CCN đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt và phải có hệ thống xử lý nước thải tập trung. Đặc biệt, trong công tác thẩm định, phê duyệt thủ tục về môi trường như báo cáo đánh giá tác động môi trường, kế hoạch BVMT luôn chú trọng đến công tác thẩm định, giám sát xây dựng và hiệu quả vận hành các công trình, biện pháp BVMT. Các ngành chức năng và các địa phương không ngừng

đẩy mạnh hoạt động tuyên truyền nâng cao nhận thức về BVMT trong các doanh nghiệp; khuyến khích các doanh nghiệp áp dụng chương trình sản xuất sạch hơn. Đồng thời, giám sát chặt chẽ việc thực hiện công tác BVMT, xử lý chất thải rắn, khí thải tại các doanh nghiệp, các KCN, CCN; tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, xử lý nghiêm các vi phạm trong lĩnh vực BVMT. Cụm công nghiệp Thụy Sơn (Thái Thụy) có quy mô khoảng 20ha, hiện đã thu hút một số doanh nghiệp thứ cấp vào hoạt động. Ông Nguyễn Huy Thăng, trưởng ban thi công CCN Thụy Sơn cho biết: Ngay sau khi triển khai xây dựng hạ tầng CCN, chúng tôi đã triển khai đầu tư hệ thống xử lý nước thải công suất 750m³/ngày đêm với tổng vốn đầu tư hơn 5 tỷ đồng, bảo đảm đạt tiêu chuẩn trước khi thải ra môi trường.

Để nâng cao hiệu quả công tác BVMT tại các KCN, CCN, thời gian tới cần tiếp tục tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật, nâng cao nhận thức về BVMT cho các cơ sở sản xuất công nghiệp, chủ đầu tư hạ tầng KCN, CCN trên địa bàn tỉnh. Nâng cao chất lượng công tác thanh tra, kiểm tra; kiên quyết xử lý nghiêm, kịp thời các vi phạm pháp luật về BVMT; kiểm soát chặt chẽ môi trường của các cơ sở sản xuất có nguồn thải, công suất xả thải lớn, nguy cơ ô nhiễm cao. Đồng thời, làm tốt công tác quy hoạch phát triển khu, CCN gắn liền với quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh; xây dựng mối quan hệ chặt chẽ giữa phát triển kinh tế với BVMT.

ĐỨC DUNG

Hiệu quả bước đầu trồng cây trên đất hoang hóa



Đay sau thu hoạch được thái, phơi khô rồi bán cho Tập đoàn Rich Group Hàn Quốc.

Thời gian qua, xã Đông Á (Đông Hưng) đã phối hợp với Tập đoàn Rich Group Hàn Quốc đưa cây đay công nghiệp vào gieo trồng trên đất hoang hóa. Hiệu quả bước đầu cây đay mang lại không chỉ mở ra triển vọng phát triển kinh tế mà còn góp phần giảm rộng bỏ hoang cho địa phương.

Trên 2ha đất bỏ hoang, cỏ mọc um tùm suốt 7 năm qua của xã Đông Á giờ đã được phủ kín màu xanh của cây đay. Vì

tiết "bờ xôi ruộng mật", lãnh đạo xã Đông Á đã nỗ lực tìm kiếm và mời được Tập đoàn Rich Group Hàn Quốc đưa giống cây đay công nghiệp vào sản xuất theo hướng hàng hóa. Đây là mô hình thí điểm đầu tiên của Tập đoàn triển khai tại Thái Bình song đã mở ra triển vọng cho bà con nông dân. Ông Kim Sĩ Han, Giám đốc thị trường Tập đoàn Rich Group Hàn Quốc cho biết: Cây đay là loại thực

vật ngắn ngày phát triển nhanh, là nguyên liệu rất có giá trị cho ngành giấy, chế biến thức ăn chăn nuôi... Chúng tôi chỉ mới đưa giống đay công nghiệp này về trồng thí điểm tại xã Đông Á nhưng vụ đầu đã cho kết quả cao. Khi đưa dự án về đây, chúng tôi được xã Đông Á ủng hộ, tạo điều kiện và phối hợp chặt chẽ trong triển khai thực hiện. Điều này sẽ giúp chúng tôi phối hợp chặt chẽ trong thời gian dài.

Trước đây, bà con nông dân trồng cây đay truyền thống tự phát chỉ có thể lấy sợi làm nguyên liệu bện dây thừng hoặc dệt vải nên hiệu quả kinh tế không cao. Nhưng nay cây đay công nghiệp được trồng ở Đông Á tất cả thân, lá, gốc đều tận thu bán cho Tập đoàn Rich Group Hàn Quốc với giá 800 đồng/kg. Sau thu hoạch, nông dân tiến hành thái cây bằng máy, phơi khô rồi bán cho Tập đoàn Rich Group Hàn Quốc chuyên sang Singapore để chế biến thành thức ăn chăn nuôi, làm giấy, làm nội thất ô tô... Ông Nguyễn Văn Bản, đại diện Tập đoàn Rich Group Hàn Quốc tại Việt Nam cho biết: Chúng tôi cung ứng hạt giống đay, phân bón, trả tiền thuê máy làm đất, hướng dẫn kỹ thuật trồng, chăm sóc, thu hoạch cho những hộ gia đình tham gia mô hình. Sau thu hoạch, phơi khô, chúng tôi về thu mua tất cả đay thành phẩm của bà con.

Mô hình trồng đay công nghiệp của nông dân xã Đông Á đã cho thu hoạch vụ đầu tiên. Theo tính toán, mỗi héc-ta thu được 50 - 60 tấn đay thành phẩm, bán được 40 - 48 triệu đồng. Cây đay công nghiệp một năm có thể gieo trồng từ 3 - 4 vụ. Như vậy, một năm người trồng đay công nghiệp có thể thu được 150 - 200 triệu đồng/ha. Thành quả đó bước đầu cho thấy tín hiệu khả quan về sự thích nghi của cây đay với

thổ nhưỡng và điều kiện sinh thái của xã Đông Á. Ông Đoàn Sỹ Văn, xã Đông Á - người trực tiếp tham gia mô hình trồng đay công nghiệp cho biết: Ban đầu nhận dự án trồng đay công nghiệp chúng tôi còn băn khoăn vì ruộng để hoang đã nhiều năm, muốn trồng được phải thuê máy xúc đất lên, cải tạo mặt bằng rất tốn kém mà không biết cây đay có phát triển được không. Song được sự hỗ trợ của Tập đoàn về cả kinh phí và kỹ thuật, sự động viên, khích lệ của lãnh đạo địa phương, chúng tôi yên tâm sản xuất. Trồng đay trên đất hoang hóa, tôi thấy hợp lý, cây đay sau một thời gian trồng phát triển, sinh trưởng tốt, cho hiệu quả cao. Ông Phí Đức Vui, Chủ tịch UBND xã Đông Á khẳng định: Đây là mô hình mới ở địa phương nên lúc đầu đưa vào trồng thí điểm bà con cũng e dè. Chúng tôi đã giao cho các ban, ngành, đoàn thể vào cuộc đẩy mạnh tuyên truyền, vận động nông dân tích cực tham gia. Mô hình này bước đầu đã khẳng định tính ưu việt, vụ tới xã sẽ phối hợp với Tập đoàn Rich Group Hàn Quốc triển khai ra các diện tích cây lúa kém hiệu quả, đặc biệt là diện tích đất bỏ hoang đồng thời ứng dụng máy móc vào khâu trồng, thu hoạch nhằm giảm công lao động, giảm chi phí sản xuất để tăng năng suất, giá trị trên cùng đơn vị canh tác.

THU HIỀN

Áp lực nước cấp cho hơn 100 hộ dân xã Trung An vẫn ở mức hạn chế

Ngày 22/7/2020, Báo Thái Bình đăng bài "Hơn 100 hộ dân xã Trung An thiếu nước sinh hoạt", phản ánh khách quan tình trạng thiếu nước sinh hoạt trong gần 1 tháng của hơn 100 hộ dân xóm 5, thôn An Lộc, xã Trung An (Vũ Thư) đã ảnh hưởng không nhỏ đến đời sống, sinh hoạt của người dân.

Ngay sau khi bài viết được đăng tải, Tổng cục Thủy lợi (Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn) có Văn bản số 1350/TCTL-NN, ngày 23/7/2020 yêu cầu Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Thái Bình báo cáo nội dung được phản ánh trên Báo Thái Bình. Tiếp đó, ngày 27/7/2020, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, UBND huyện Vũ Thư, Công ty Cổ phần Bitexco Nam Long đã tiến hành kiểm tra tình hình cấp nước trên địa bàn xã Trung An.

Xã Trung An có 4 thôn: An Lộc, Bồn Thôn, An Lạc, Lang Trung với tổng số 1.776 hộ dân. Người dân trong xã được sử dụng nước sạch từ năm 2009, do Công ty Cổ phần Bitexco Nam Long cung cấp. Trong đó, 3 thôn An Lộc, Bồn Thôn, An Lạc được cấp nước từ nhà máy nước sạch xã Nguyễn Xá, công suất 1.800m³/ngày đêm; thôn Lang Trung được cấp nước từ nhà máy nước số 1 Nam Long (phường Bồ Xuyên, thành phố Thái Bình).

Từ năm 2009 đến tháng 6/2020, các thôn của xã Trung An được cấp nước khá ổn định. Song từ thời điểm giữa tháng 6/2020, việc cấp nước cho người dân xóm 5, thôn An Lộc xảy ra tình trạng thiếu nước, thậm chí là mất nước như nội dung Báo Thái Bình đã phản ánh. Qua kiểm tra, đánh giá, phân tích, nguyên nhân của việc thiếu nước, mất nước tại xóm 5, thôn An Lộc là do mùa hè năm 2020 nắng nóng kéo

dài, vào những ngày cao điểm nhu cầu sử dụng nước sạch của người dân tăng cao trong khi nhà máy nước sạch xã Nguyễn Xá có công suất nhỏ. Mặt khác, vào thời điểm này nguồn nước thô có hàm lượng chất lơ lửng và phù sa tăng cao nên ảnh hưởng đến quá trình xử lý nước, làm giảm công suất của nhà máy nước. Bên cạnh đó, địa bàn xóm 5, thôn An Lộc nằm ở vị trí cuối cùng của mạng lưới đường ống cấp nước nên đã xảy ra tình trạng thiếu nước, mất nước.

Để khắc phục tình trạng trên, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, UBND huyện Vũ Thư yêu cầu Công ty Cổ phần Bitexco Nam Long khẩn trương nước sạch từ năm 2009, do Công ty Cổ phần Bitexco Nam Long cung cấp. Trong đó, 3 thôn An Lộc, Bồn Thôn, An Lạc được cấp nước từ nhà máy nước sạch xã Nguyễn Xá, công suất 1.800m³/ngày đêm; thôn Lang Trung được cấp nước từ nhà máy nước số 1 Nam Long (phường Bồ Xuyên, thành phố Thái Bình). Đến nay, các hộ dân xóm 5, thôn An Lộc đã có nước sạch để sử dụng, tuy nhiên áp lực nước vẫn ở mức hạn chế.

Về phía đơn vị cấp nước, Công ty Cổ phần Bitexco Nam Long cam kết sẽ tăng cường vận hành hệ thống cấp nước, điều tiết hệ thống van; tiếp tục rà soát các tuyến ống để kịp thời thay thế, nâng cấp khi cần thiết bảo đảm cấp nước ổn định, phục vụ đời sống, sinh hoạt của người dân.

PHẠM HÙNG



Nhà máy nước sạch Nguyễn Xá.

Từ lâu, thương binh Đỗ Văn Tãi, thôn Đông Hòe, xã Đông Tiến (Quỳnh Phụ) được người dân quý mến bởi ông là một cựu chiến binh (CCB) gương mẫu, tích cực tham gia các hoạt động của địa phương. Gắn bó với nghề xay xát và kinh doanh lúa gạo, đến nay thương binh Đỗ Văn Tãi đã có trong tay cơ ngơi trị giá hàng chục tỷ đồng.

Ông Tãi nhập ngũ năm 1976 tại Trung đoàn 209, Sư đoàn 7, Quân đoàn 4, đóng quân tại khu vực biên giới Việt Nam - Campuchia. Tháng 7/1978 ông bị thương và xuất ngũ năm 1980. Trở về địa phương với thương tật hạng 4/4, CCB Đỗ Văn Tãi tập trung phát triển kinh tế gia đình với mong muốn vươn lên làm giàu. Năm 1996, gia đình ông đầu tư gần 200 triệu đồng để mở cơ sở xay xát, chế biến gạo rộng 160m². Ông Tãi chia sẻ: Chúng tôi kiến nhiều hộ dân trong xã mỗi lần muốn xay xát gạo hay mua

THƯƠNG BINH ĐỖ VĂN TÃI Sản xuất, kinh doanh giỏi



Cựu chiến binh Đỗ Văn Tãi (áo trắng) kiểm tra chất lượng sản phẩm.

gạo đều phải đi xa, vất vả nên vợ chồng tôi đã quyết tâm dốc toàn bộ vốn liếng tích góp được để mua máy xay xát về phục vụ bà con. Khi biết gia đình có nguyện vọng muốn mở rộng kho, bãi mở rộng quy mô sản xuất, cấp ủy, chính quyền địa phương rất tạo điều kiện. Hiện nay kho xưởng được mở rộng hơn 1.400m². Gia đình đã thuê thêm nhân lực, đầu tư hơn 20 tỷ đồng để mua sắm nhiều máy móc, thiết bị, mở rộng thị trường tiêu thụ. Những năm gần đây, công việc làm ăn đi vào ổn định, từ hệ thống nhỏ công suất chế biến 4 tấn/thóc/giờ tôi đã đầu tư hệ thống lớn hơn với công suất đạt hơn 12 tấn/giờ. Bình quân mỗi năm Công ty TNHH Sản xuất và Thương mại Hưng Hoàng Minh do CCB Đỗ Văn Tãi làm chủ thu mua của nông dân trên 9.000 tấn thóc, xuất bán ra thị trường từ 5.000 - 6.000 tấn gạo thành phẩm, sau khi trừ chi phí thu về hơn 1 tỷ đồng,

gạo đều phải đi xa, vất vả nên vợ chồng tôi đã quyết tâm dốc toàn bộ vốn liếng tích góp được để mua máy xay xát về phục vụ bà con. Khi biết gia đình có nguyện vọng muốn mở rộng kho, bãi mở rộng quy mô sản xuất, cấp ủy, chính quyền địa phương rất tạo điều kiện. Hiện nay kho xưởng được mở rộng hơn 1.400m². Gia đình đã thuê thêm nhân lực, đầu tư hơn 20 tỷ đồng để mua sắm nhiều máy móc, thiết bị, mở rộng thị trường tiêu thụ. Những năm gần đây, công việc làm ăn đi vào ổn định, từ hệ thống nhỏ công suất chế biến 4 tấn/thóc/giờ tôi đã đầu tư hệ thống lớn hơn với công suất đạt hơn 12 tấn/giờ. Bình quân mỗi năm Công ty TNHH Sản xuất và Thương mại Hưng Hoàng Minh do CCB Đỗ Văn Tãi làm chủ thu mua của nông dân trên 9.000 tấn thóc, xuất bán ra thị trường từ 5.000 - 6.000 tấn gạo thành phẩm, sau khi trừ chi phí thu về hơn 1 tỷ đồng,

gạo đều phải đi xa, vất vả nên vợ chồng tôi đã quyết tâm dốc toàn bộ vốn liếng tích góp được để mua máy xay xát về phục vụ bà con. Khi biết gia đình có nguyện vọng muốn mở rộng kho, bãi mở rộng quy mô sản xuất, cấp ủy, chính quyền địa phương rất tạo điều kiện. Hiện nay kho xưởng được mở rộng hơn 1.400m². Gia đình đã thuê thêm nhân lực, đầu tư hơn 20 tỷ đồng để mua sắm nhiều máy móc, thiết bị, mở rộng thị trường tiêu thụ. Những năm gần đây, công việc làm ăn đi vào ổn định, từ hệ thống nhỏ công suất chế biến 4 tấn/thóc/giờ tôi đã đầu tư hệ thống lớn hơn với công suất đạt hơn 12 tấn/giờ. Bình quân mỗi năm Công ty TNHH Sản xuất và Thương mại Hưng Hoàng Minh do CCB Đỗ Văn Tãi làm chủ thu mua của nông dân trên 9.000 tấn thóc, xuất bán ra thị trường từ 5.000 - 6.000 tấn gạo thành phẩm, sau khi trừ chi phí thu về hơn 1 tỷ đồng,

gạo đều phải đi xa, vất vả nên vợ chồng tôi đã quyết tâm dốc toàn bộ vốn liếng tích góp được để mua máy xay xát về phục vụ bà con. Khi biết gia đình có nguyện vọng muốn mở rộng kho, bãi mở rộng quy mô sản xuất, cấp ủy, chính quyền địa phương rất tạo điều kiện. Hiện nay kho xưởng được mở rộng hơn 1.400m². Gia đình đã thuê thêm nhân lực, đầu tư hơn 20 tỷ đồng để mua sắm nhiều máy móc, thiết bị, mở rộng thị trường tiêu thụ. Những năm gần đây, công việc làm ăn đi vào ổn định, từ hệ thống nhỏ công suất chế biến 4 tấn/thóc/giờ tôi đã đầu tư hệ thống lớn hơn với công suất đạt hơn 12 tấn/giờ. Bình quân mỗi năm Công ty TNHH Sản xuất và Thương mại Hưng Hoàng Minh do CCB Đỗ Văn Tãi làm chủ thu mua của nông dân trên 9.000 tấn thóc, xuất bán ra thị trường từ 5.000 - 6.000 tấn gạo thành phẩm, sau khi trừ chi phí thu về hơn 1 tỷ đồng,

gạo đều phải đi xa, vất vả nên vợ chồng tôi đã quyết tâm dốc toàn bộ vốn liếng tích góp được để mua máy xay xát về phục vụ bà con. Khi biết gia đình có nguyện vọng muốn mở rộng kho, bãi mở rộng quy mô sản xuất, cấp ủy, chính quyền địa phương rất tạo điều kiện. Hiện nay kho xưởng được mở rộng hơn 1.400m². Gia đình đã thuê thêm nhân lực, đầu tư hơn 20 tỷ đồng để mua sắm nhiều máy móc, thiết bị, mở rộng thị trường tiêu thụ. Những năm gần đây, công việc làm ăn đi vào ổn định, từ hệ thống nhỏ công suất chế biến 4 tấn/thóc/giờ tôi đã đầu tư hệ thống lớn hơn với công suất đạt hơn 12 tấn/giờ. Bình quân mỗi năm Công ty TNHH Sản xuất và Thương mại Hưng Hoàng Minh do CCB Đỗ Văn Tãi làm chủ thu mua của nông dân trên 9.000 tấn thóc, xuất bán ra thị trường từ 5.000 - 6.000 tấn gạo thành phẩm, sau khi trừ chi phí thu về hơn 1 tỷ đồng,

gạo đều phải đi xa, vất vả nên vợ chồng tôi đã quyết tâm dốc toàn bộ vốn liếng tích góp được để mua máy xay xát về phục vụ bà con. Khi biết gia đình có nguyện vọng muốn mở rộng kho, bãi mở rộng quy mô sản xuất, cấp ủy, chính quyền địa phương rất tạo điều kiện. Hiện nay kho xưởng được mở rộng hơn 1.400m². Gia đình đã thuê thêm nhân lực, đầu tư hơn 20 tỷ đồng để mua sắm nhiều máy móc, thiết bị, mở rộng thị trường tiêu thụ. Những năm gần đây, công việc làm ăn đi vào ổn định, từ hệ thống nhỏ công suất chế biến 4 tấn/thóc/giờ tôi đã đầu tư hệ thống lớn hơn với công suất đạt hơn 12 tấn/giờ. Bình quân mỗi năm Công ty TNHH Sản xuất và Thương mại Hưng Hoàng Minh do CCB Đỗ Văn Tãi làm chủ thu mua của nông dân trên 9.000 tấn thóc, xuất bán ra thị trường từ 5.000 - 6.000 tấn gạo thành phẩm, sau khi trừ chi phí thu về hơn 1 tỷ đồng,

gạo đều phải đi xa, vất vả nên vợ chồng tôi đã quyết tâm dốc toàn bộ vốn liếng tích góp được để mua máy xay xát về phục vụ bà con. Khi biết gia đình có nguyện vọng muốn mở rộng kho, bãi mở rộng quy mô sản xuất, cấp ủy, chính quyền địa phương rất tạo điều kiện. Hiện nay kho xưởng được mở rộng hơn 1.400m². Gia đình đã thuê thêm nhân lực, đầu tư hơn 20 tỷ đồng để mua sắm nhiều máy móc, thiết bị, mở rộng thị trường tiêu thụ. Những năm gần đây, công việc làm ăn đi vào ổn định, từ hệ thống nhỏ công suất chế biến 4 tấn/thóc/giờ tôi đã đầu tư hệ thống lớn hơn với công suất đạt hơn 12 tấn/giờ. Bình quân mỗi năm Công ty TNHH Sản xuất và Thương mại Hưng Hoàng Minh do CCB Đỗ Văn Tãi làm chủ thu mua của nông dân trên 9.000 tấn thóc, xuất bán ra thị trường từ 5.000 - 6.000 tấn gạo thành phẩm, sau khi trừ chi phí thu về hơn 1 tỷ đồng,

gạo đều phải đi xa, vất vả nên vợ chồng tôi đã quyết tâm dốc toàn bộ vốn liếng tích góp được để mua máy xay xát về phục vụ bà con. Khi biết gia đình có nguyện vọng muốn mở rộng kho, bãi mở rộng quy mô sản xuất, cấp ủy, chính quyền địa phương rất tạo điều kiện. Hiện nay kho xưởng được mở rộng hơn 1.400m². Gia đình đã thuê thêm nhân lực, đầu tư hơn 20 tỷ đồng để mua sắm nhiều máy móc, thiết bị, mở rộng thị trường tiêu thụ. Những năm gần đây, công việc làm ăn đi vào ổn định, từ hệ thống nhỏ công suất chế biến 4 tấn/thóc/giờ tôi đã đầu tư hệ thống lớn hơn với công suất đạt hơn 12 tấn/giờ. Bình quân mỗi năm Công ty TNHH Sản xuất và Thương mại Hưng Hoàng Minh do CCB Đỗ Văn Tãi làm chủ thu mua của nông dân trên 9.000 tấn thóc, xuất bán ra thị trường từ 5.000 - 6.000 tấn gạo thành phẩm, sau khi trừ chi phí thu về hơn 1 tỷ đồng,

TIẾN ĐẠT